**BÀI HỌC STEM LỚP 3 – KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 6: CẨM NANG SỬ DỤNG MÁY THU HÌNH**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

Khi dạy nội dung Sử dụng máy thu hình (môn Công nghệ)

– Bài 5. Sử dụng máy thu hình – Sách KNTT

– Bài 5. Sử dụng máy thu hình – Sách CTST

– Bài 5. Sử dụng máy thu hình – Sách CD

**Mô tả bài học:**

 Thực hiện lựa chọn được vị trí ngồi đảm bảo góc nhìn và khoảng cách hợp lí khi xem tivi, đồng thời phối hợp với thao tác đo trong môn toán để tạo ra cẩm nang sử dụng máy thu hình.

|  |
| --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:**  |
| **Môn học** | **Yêu cầu cần đạt** |
| Môn học chủ đạo  | Công nghệ | Lựa chọn được vị trí ngồi đảm bảo góc nhìn và khoảng cách hợp lí khi xem ti vi. |
| Môn học tích hợp | Toán | Thực hiện được việc ước lượng các số đo trong một số trường hợp đơn giản. |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này giúp các em:

– Lựa chọn được vị trí ngồi đảm bảo góc nhìn và khoảng cách hợp lí khi xem ti vi.

– Thực hiện được việc ước lượng các số đo trong một số trường hợp đơn giản.

– Sử dụng vật liệu đơn giản làm cẩm nang sử dụng máy thu hình.

– Tự tin khi đề xuất ý tưởng, thảo luận và giới thiệu sản phẩm.

– Có tinh thần hợp tác với bạn trong khi làm sản phẩm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của GV**

– 1 sản phẩm cẩm nang mẫu

– Các phiếu học tập

**2. Chuẩn bị của HS**

**–** Giấy ô li 1 quyển

– Giấy màu 10 tờ

– Dây trang trí: 1 cuộn

– Kéo, Keo dán, bút màu, bút chì

– Hộp đồ dùng học tập môn: công nghệ, toán, tiếng việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| --- | --- |
| **KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)** |
| **Hoạt động 1: Chơi trò chơi “ai nhanh hơn”** |
| – GV phổ biến luật chơiTrong thời gian 1 phút, hãy kể tên các chương trình truyền hình mà em biết.Ai kể được nhiều nhất thì thắng cuộc. | – HS theo dõi |
| – GV mời HS chơi trò chơi– Khi HS trả lời câu hỏi xong câu hỏi, GV hỏi HS một vài chương trình đã kể, có nội gì? | – HS chơi trò chơi |
| – GV chiếu hình ảnh: 1 chương trình và hỏi HS: | – HS trả lời |
| + Bạn nào đã xem về chương trình này? | – Đó là chương trình khám phá khoa học. |
| + Chương trình này nói về điều gì?Gợi ý: Chương trình Khám phá khoa học: Chương trình được phát sóng trên kênh truyền hình VTV7. Chương trình bao gồm nhiều thí nghiệm khoa học lí thú, nhằm truyền cảm hứng khám phá thế giới xung quanh cho các em nhỏ. | – HS trả lời |
| – GV chiếu tiếp hình ảnh về một chương trình tiếp theo.– GV hỏi HS: Bạn nào đã xem và biết về chương trình này? Chương trình nói về điều gì?Gợi ý: Chương trình Lớp học cầu vồng là chương trình dành riêng cho các bạn nhỏ ở độ tuổi mầm non. Chương trình là một lớp học đặc biệt vui nhộn, tràn ngập màu sắc và tiếng cười ở khắp mọi nơi. Mỗi số lên sóng sẽ có một chủ đề xuyên suốt. | – HS trả lời |
| – GV yêu cầu HS thảo luận: Khi ngồi xem ti vi cần lưu ý những gì? (khoảng cách, thời gian, góc nhìn) | – HS thảo luận |
| – GV mời HS chia sẻ suy nghĩ của em.Gợi ý: Khi ngồi xem tivi cần lưu ý: khoảng cách nên ngồi cách ti vi với khoảng cách gấp 4 – 5 lần kích thước đường chéo màn hình.Thời gian xem: Chỉ nên xem tivi 1 – 2 giờ/ngày (có thể chia nhỏ thành 15 phút/lần).Góc nhìn: Ngồi thẳng màn hình để có được góc xem rộng. | – HS chia sẻ |
| – GV nói thêm: Tuyệt đối không nên mở ti vi trong giờ ăn vì đây là lúc cần tập trung ăn và hoàn thành công việc chính của mình. Bên cạnh đó, cũng không nên xem ti vi trước khi đi ngủ, vì việc xem tivi buổi tối ngay trước khi đi ngủ có thể ảnh hưởng đến chất lượng giấc ngủ. |  |
| – GV phát phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 1. |
| – GV mời HS chia sẻ kết quả phiếu học tập số 1.Gợi ý: Bạn ngồi quá gần ti vi, góc nhìn không thẳng với màn hình ti vi.Em khuyên bạn nên ngồi xa, thẳng màn hình ti vi, không nên vừa xem ti vi vừa ăn. | – HS chia sẻ |
| – GV dẫn dắt đưa ra nhiệm vụ của bài học và giao nhiệm vụ cho HS làm sản phẩm cẩm nang sử dụng máy thu hình đảm bảo các yêu cầu sau:+ Trình bày được những điều nên hay không nên làm khi sử dụn máy thu hình.+ Nội dung rõ ràng, sáng tạo và sử dụng được lâu dài. | – HS theo dõi |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu ảnh hưởng của việc xem ti vi với trẻ em** |
| – GV: Em hãy đọc và lắng nghe đoạn thông tin trong sách STEM lớp 3 trang 28 |  |
| – GV hỏi HS: Đoạn thông tin trên nói về điều gì? | – Nói về việc xem ti vi có lợi ích và tác hại của việc xem ti vi. |
| – Hãy nêu lợi ích mà ti vi mang lại.Gợi ý:✓ Có thể học hỏi được những kĩ năng cần thiết.✓ Có cơ hội tiếp thu thêm được nhiều điều mới mẻ vừa có những phút giây giải trí thú vị.✓ Nâng cao tinh thần thể thao.✓ Kích thích khả năng sáng tạo. | – HS trả lời |
| – GV yêu cầu HS: Kể tên những ảnh hưởng không tốt có thể xảy ra.Gợi ý: 🗶 Làm giảm khả năng tập trung🗶 Giảm thời gian vận động 🗶 Gây ra bệnh béo phì, bệnh về mắt ở trẻ🗶 Có những hành vi bất thường | – HS trả lời về những ảnh hưởng không tốt có thể xảy ra |
| – GV nhận xét câu trả lời của HS |  |
| – GV phát phiếu và yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 2. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 2. |
| – GV mời HS trình bày phiếu học tập số 2d. | – HS trình bày phiếu học tập số 2 |
| – GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | – HS theo dõi |
| **NGHỈ GIỮA TIẾT 1 VÀ TIẾT 2** |
| **Hoạt động 3: Xác định khoảng cách và vị trí ngồi xem tivi hợp lí**  |
| – GV chiếu hình ảnh và hỏi HS: Hãy cho biết bạn nhỏ lựa chọn vị trí ngồi xem ti vi phù hợp chưa? Vì sao?Gợi ý:Hình ảnh 1Vị trí ngồi của bạn chưa phù hợp Vì bạn ngồi rất gần ti vi Hình ảnh 2Vị trí ngồi của bạn chưa phù hợp Vì bạn ngồi lệch so với ti viHình ảnh 3Vị trí ngồi của bạn phù hợp Vì bạn ngồi đúng khoảng cách, tư thế với ti vi | – HS trả lời |
| – GV hỏi HS: Em có mắc phải sai lầm khi ngồi xem ti vi không? Đó là gì? Cách phắc phục?Gợi ý: Khi xem ti vi em sẽ ngồi chính diện với màn hình ti vi và giữ khoảng cách an toàn theo khuyến cáo, không xem ti vi quá 2 giờ, không vừa ăn vừa xem tivi. | – HS chia sẻ: ngồi gần, ngồi lệch, vừa ăn vừa xem ti vi, xem ti vi lâu. |
| – GV: Em hãy nêu những ảnh hưởng xấu có thể xảy ra khi lựa chọn vị trí ngồi xem ti vi không phù hợp.Gợi ý:+ Gây ra các bệnh về mắt như cận thị, loại thị, viễn thị, lác.+ Gây ra các bệnh về xương: vẹo cột sống.+ Gây ra các bệnh đối với cơ thể: béo phì, đau vai gáy. | – HS trả lời |
| – GV phân tích và lấy ví dụ cho HS hiểu và phòng tránh.– GV đưa ra lời khuyên cho HS: Khi xem ti vi chúng ta cần ngồi chính diện với màn hình ti vi và giữ khoảng cách an toàn theo khuyến cáo của nhà sản xuất. | – HS theo dõi |
| – GV phát phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 3. |
| – GV mời HS lên chia sẻ kết quả phiếu học tập số 3 trước lớp. | – HS chia sẻ |
| – GV chiếu đáp án | – HS theo dõi |
| – GV tổng kết và nhận xét hoạt động. | – HS theo dõi |
| **TIẾT 2** |
| **LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG** |  |
| **Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và cách làm cẩm nang sử dụng máy thu hình.** |
| a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng cách làm cẩm nang sử dụng máy thu hình |  |
| – GV chia lớp thành các nhóm 6 HS– GV yêu cầu các nhóm thảo luận về ý tưởng làm cẩm nang sử dụng máy tính theo tiêu chí trong sách Bài học STEM 3 trang 29. | – HS thảo luận ý lựa chọn dụng và vật liệu phù hợp với phương án lựa chọn |
| – GV mời đại diện nhóm chia sẻ ý tưởng làm cẩm nang sử dụng máy tính theo tiêu chí:+ Trình bày được những điều **NÊN, KHÔNG NÊN** làm khi sử dụng máy thu hình.+ Nội dung rõ ràng, sáng tạo và sử dụng được lâu dài. | – Đại diện nhóm chia sẻ ý tưởng: |
| b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm cẩm nang sử dụng máy thu hình |  |
| – GV yêu cầu: Thảo luận nhóm lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm cẩm nang này theo gợi ý:+ Nội dung cẩm nang.+ Cách thức thể hiện thông tin, hình ảnh.+ Hình dang, chất liệu cẩm nang. | – HS theo dõi |
| – GV mời một số nhóm chia sẻ giải pháp của nhóm trước lớp. | – Nhóm chia sẻ giải pháp |
| – GV phát phiếu học tập số 4 và yêu cầu HS hoàn thành. | HS hoàn thành phiếu học tập số 4. |
| GV mời HS lên chia sẻ kết quả phiếu học tập số 4 trước lớp. | – HS lên chia sẻ kết quả phiếu học tập số 4. |
| – GV mời các nhóm khác nhận xét, góp ý cho nhóm bạn. | – Nhóm khác nhận xét, góp ý cho nhóm bạn. |
| – GV nhận xét, góp ý cho các nhóm và chuyển tiếp sang hoạt động tiếp theo. |  |
| **Hoạt động 5: Làm cẩm nang sử dụng máy thu hình** |
| a) Lựa chọn dụng cụ và vật liệu |  |
| – GV giao dụng cụ và vật liệu cho các nhóm thực hiện theo dự kiến của nhóm.– GV chiếu các bước gợi ý như hoạt động 5 trang 30 sách bài học STEM lớp 3. |  |
| b) Làm cẩm nang sử dụng máy thu hình theo cách của em hoặc nhóm em. |  |
| – GV tổ chức cho HS làm cẩm nang sử dụng máy thu hình theo nhóm. | – Nhóm làm cẩm nang sử dụng máy thu hình. |
| – Trong quá trình HS thực hành làm cẩm nang sử dụng máy thu hình, GV quan sát, hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn. | – HS thực hành làm sản phẩm. |
| – Các nhóm hoàn thành sản phẩm, GV yêu cầu các nhóm kiểm tra điều chỉnh sản phẩm theo các tiêu chí. | – Các nhóm kiểm tra điều chỉnh sản phẩm theo các tiêu chí. |
| – GV tổng kết hoạt động chuyển sang hoạt động tiếp theo. |  |
| **Hoạt động 6: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm** |
| – GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm. | Các nhóm trưng bày sản phẩm |
| – GV mời các nhóm giới thiệu sản phẩm.Gợi ý:+ Nội dung thể hiện trên cẩm nang.+ Giải thích lí do em lựa chọn nội dung, hình ảnh thể hiện trên cẩm nang+ Mục đích sử dụng cẩm nang.+ Những khó khăn và cách khắc phục của nhóm. | – HS giới thiệu sản phẩm theo nội dung sau: |
| – GV mời các nhóm khác nhận xét, góp ý giúp các bạn điều chỉnh, hoàn thiện sản phẩm. | – Các nhóm khác nhận xét, góp ý |
| – GV tổ chức cho HS tự đánh giá sản phẩm và vẽ ngôi sao tương ứng với những việc em đã làm. | – HS tự đánh giá sản phẩm |
| – GV tổ chức cho các nhóm đánh giá đồng đẳng về sản phẩm của nhóm và trao đổi ý kiến. | – Các nhóm đánh giá sản phẩm |
| **TỔNG KẾT BÀI HỌC** |  |
| –GV nhắc HS chưa hoàn thành các phiếu bài tập, sản phẩm hoàn thiện nốt.– GV đề nghị HS sử dụng dụng cẩm nang hướng dẫn sử dụng máy thu hình để thể hiện, xem ti vi một cách khoa học và không ảnh hưởng đến sức khoẻ.– GV khen ngợi HS thực hiện tốt bài học. |  |

**CẨM NANG SỬ DỤNG MÁY THU HÌNH**

 **Nhóm**……………………………….. **Lớp**……………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Bạn nhỏ đang làm gì?**……………………………………………………………………..**Em hãy phân tích tư thế ngồi của bạn**Khoảng cách………..…………………………………Góc nhìn………………..………………………………..**Em khuyên bạn điều gì?**……………………………………………………………………..……………………………………………………………………..…………………………………………………………………….. |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

**Đánh dấu X vào những câu trả lời đúng**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Lợi ích của việc xem ti vi**  | **2. Tác hại khi xem ti vi** |
|  | Giải trí sau giờ họcCung cấp kiến thứcKhông cần đi họcNâng cao tinh thần thể thaoKích thích khả năng sáng tạo |  | Gây nhức mỏi mắt Giảm khả năng tập trungTăng độ sáng cho mắtViêm phổiĐau tay |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

 - --

**Em hãy cho biết cách xem ti vi đúng cách**

……………………………………………………………………..……………………………………………………………..

……………………………………………………………………..……………………………………………………………..

……………………………………………………………………..……………………………………………………………..

**Em cần làm gì để xem ti vi đúng cách**

……………………………………………………………………..……………………………………………………………..

……………………………………………………………………..……………………………………………………………..

……………………………………………………………………..……………………………………………………………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cùng nhau vẽ ý tưởng nhóm**  | **1. Hình thức thể hiện của cẩm nang**…………………………………………………….…….…….**2. Nội dung của cẩm nang**……………………………………………….…..……………**3. Giải thích lí do em lựa chọn nội dung, hình ảnh thể hiện trên cẩm nang**……………………………………………………………………………………………………………………………………**4. Mục đích sử dụng cẩm nang**…………………………………………………………………………………………………………………………………… |